

Số: 320./ BCB-BVNTW

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Nhi Trung ương**

Số giấy phép hoạt động: 206/BYT-GPHĐ

Cơ quan cấp: Bộ Y tế ngày 25/05/2021

Địa chỉ: 18/879 La Thành- Đống Đa- Hà Nội

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: PGS.TS. Trần Minh Điền

Điện thoại liên hệ: 024.6273.8883

Email: quanlydaotao@nch.gov.vn

Căn cứ nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y khoa (Phụ lục 1)

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 433 người (Phụ lục 2)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng với cơ sở thực hành khác: nội dung thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội (Phụ lục 3 Hợp đồng liên kết đào tạo)

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành tại một thời điểm: 40 người.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 3.000.000đ/tháng

Bệnh viện Nhi Trung ương cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, VĐT và NCSKTE (02)

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
NHI
TRUNG ƯƠNG
Trần Minh Điền

PHỤ LỤC 1

NỘI DUNG THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số: **320**/BCB-BVNTW ngày **07** tháng **05** năm 2025
của Bệnh viện Nhi Trung ương)

1. Mục tiêu

- Học viên sau khi hoàn thành chương trình thực hành có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.
- Thực hiện được các nội dung khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Phạm vi, thời gian và đối tượng thực hiện

2.1 Phạm vi triển khai

Các khoa/phòng/trung tâm thuộc Bệnh viện Nhi Trung ương và các khoa lâm sàng của Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội

2.2 . Thời gian thực hành

Học viên thực hành tập trung trong thời gian 12 tháng tại các khoa/phòng/trung tâm lâm sàng, cận lâm sàng thuộc Bệnh viện Nhi Trung ương và các khoa lâm sàng của Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội

2.3 . Đối tượng

Bác sĩ y khoa/đa khoa (người có văn bằng bác sĩ y khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ y khoa); có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề với chức danh Bác sĩ y khoa.

3. Nội dung hướng dẫn thực hành

3.1 . Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

- Thời gian: Mỗi nội dung 2-4 giờ.
- Nội dung:
 - + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản
 - + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

- + Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
 - + An toàn người bệnh;
 - + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
 - + Quy định về bảo mật thông tin, sử dụng các phần mềm;
 - + Quy chế tổ chức, quản lý Bệnh viện.
- Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

3.2 . Hướng dẫn thực hành lâm sàng

- Địa điểm và thời gian thực hành:
 - + Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại khoa Điều trị tích cực nội khoa, khoa Cấp cứu chống độc, mỗi khoa 1,5 tháng.
 - + Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về sản phụ khoa tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội trong thời gian 1 tháng.
 - + Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 8 tháng: người thực hành chọn trong các đơn vị sau (yêu cầu thời gian thực hành tại một đơn vị tối thiểu 1 tháng, tối đa 3 tháng và không quá 1 đơn vị cận lâm sàng)
 - Lâm sàng
 - (1.) Khối ngoại: khoa Ngoại lồng ngực, khoa Ngoại Tiêu hóa, khoa Ngoại Gan- Mật- Tụy, khoa Ngoại tiết niệu, khoa Chỉnh hình, khoa Sọ mặt và Tạo hình
 - (2.) Trung tâm Sơ sinh
 - (3.) Trung tâm Hô hấp
 - (4.) Trung tâm Thần kinh
 - (5.) Trung tâm Bệnh nhiệt đới
 - (6.) Trung tâm Nội tiết, Chuyển khoa, Di truyền và Liệu pháp phân tử
 - (7.) Trung tâm Tim mạch
 - (8.) Chuyên khoa lẻ: khoa Tai – Mũi – Họng, khoa Mắt, khoa Răng – Hàm – Mặt, khoa Da liễu
 - (9.) Khoa Sức khỏe vị thành niên
 - (10.) Khoa Gây mê hồi sức
 - (11.) Khoa Gan mật
 - (12.) Khoa Tiêu hóa

- (13.) Khoa Dinh dưỡng
- (14.) Khoa Huyết học lâm sàng
- (15.) Trung tâm Ung thư
- (16.) Khoa Thận và Lọc máu
- (17.) Khoa Miễn dịch – Dị ứng – Khớp
- (18.) Khoa Phục hồi chức năng
- (19.) Khoa Tâm thần
- (20.) Khoa Y học cổ truyền

▪ Phòng khám

- (21.) Khoa Khám bệnh Đa khoa
- (22.) Khoa Khám bệnh Chuyên khoa

▪ Cận lâm sàng

- (23.) Khoa Chẩn đoán hình ảnh
- (24.) Khoa Truyền máu
- (25.) Khoa Huyết học
- (26.) Khoa Hóa sinh
- (27.) Khoa Vi sinh
- (28.) Khoa Giải phẫu bệnh
- (29.) Khoa Di truyền và Sinh học phân tử
- (30.) Khoa Dự phòng và Kiểm soát nhiễm khuẩn
- (31.) Trung tâm Tế bào gốc

- Nội dung thực hành:

- + Học viên thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định cho chức danh Bác sĩ với phạm vi hành nghề y khoa.
- + Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V, Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3.3 . Tổ chức tiếp nhận người thực hành

- Dự kiến tuyển sinh hàng tháng/năm.
- Thực hành luân phiên tại các khoa theo kế hoạch đào tạo.

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số: **320/BCB-BVNTW** ngày **07** tháng **05** năm **2025**

của Bệnh viện Nhi Trung ương)

TT	Họ tên	Số CCHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn
1	Đào Hữu Nam	0008739/BYT-CCHN	21/10/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Hồi sức cấp cứu-Trưởng khoa Điều trị tích cực, TT Bệnh nhiệt đới
2	Lê Xuân Ngọc	0013714/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Hồi sức cấp cứu
3	Thiều Tăng Thắng	0024407/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức-Phụ trách khoa Gây mê-Hồi sức
4	Trần Hùng	038606/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức
5	Nguyễn Minh Ngọc	038612/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức
6	Nguyễn Thị Thu Hằng	0024237/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức-Trưởng khoa Gây mê hồi sức tim mạch, TT Tim mạch
7	Nguyễn Đình Chiến	0024359/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Gây mê hồi sức-Phó Trưởng khoa Gây mê hồi sức tim mạch, TT Tim mạch
8	Nguyễn Thị Ngọc Hà	0024408/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức
9	Đỗ Thanh Minh	0024090/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Gây mê hồi sức
10	Giang Thạch Thảo	0025327/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Gây mê hồi sức
11	Nguyễn Thị Út Liên	0024403/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức

12	Nguyễn Thị Mai	007150/NĐ-CCHN	10/5/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Gây mê hồi sức	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức
13	Phạm Đăng Quang	005178/PT-CCHN	28/12/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Đa khoa, Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB Đa khoa, chuyên khoa Răng Hàm Mặt
14	Đào Hoa Phụng	003699/HY-CCHN	30/9/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Đa khoa	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Đa khoa
15	Nguyễn Thị Lương	006558/TB-CCHN	28/08/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Xét nghiệm Huyết học, Vi sinh	Bác sĩ KBCB đa khoa, XN Huyết học Vi sinh
16	Nguyễn Thị Diệu Yến	018759/TH-CCHN	10/3/2022	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Đa khoa	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Đa khoa
17	Phạm Duy Hiền	0013685/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Phó Giám đốc Bệnh viện, Giám đốc TT Ngoại Tổng hợp
18	Hoàng Hải Đức	030343/BYT-CCHN	28/8/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình-Trưởng khoa Chỉnh hình
19	Lê Tuấn Anh	0023995/BYT-CCHN	28/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Phó Trưởng khoa Chỉnh hình
20	Phùng Công Sáng	0023993/BYT-CCHN	28/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại, Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ-Phó Trưởng khoa Chỉnh hình
21	Nguyễn Vũ Hoàng	000020/HNO-CCHN	27/3/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
22	Trịnh Tuấn Khang	041884/BYT-CCHN	20/01/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
23	Đinh Anh Đức	038620/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại Nhi
24	Lê Anh Dũng	0013697/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Trưởng khoa Ngoại Tiết niệu
25	Nguyễn Duy Việt	037095/BYT-CCHN	11/4/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Phó Trưởng khoa Ngoại Tiết niệu
26	Đỗ Mạnh Hùng	0020832/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Trưởng khoa Ngoại tổng hợp, TT Quốc tế

27	Vũ Xuân Hoàn	036898/BYT-CCHN	02/4/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
28	Nguyễn Thanh Quang	0031535/BYT-CCHN	05/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
29	Vũ Duy Anh	035262/BYT-CCHN	15/9/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
30	Trần Ngọc Sơn	041280/BYT-CCHN	04/11/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
31	Lê Quang Dư	038807/BYT-CCHN	24/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
32	Vũ Thanh Tú	031322/BYT-CCHN	01/11/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại Ung bướu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại Ung bướu
33	Tô Mạnh Tuấn	0013723/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại, Phẫu thuật Tạo hình	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật Tạo hình-Trường khoa Ngoại Lồng ngực, TT Ngoại Tổng hợp
34	Nguyễn Minh Khôi	038641/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
35	Nguyễn Thọ Anh	038718/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
36	Vũ Mạnh Hoàn	0025829/BYT-CCHN	31/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Phó Giám đốc TT Ngoại Tổng hợp kiêm Trưởng khoa Ngoại Gan-Mật-Tụy, TT Ngoại Tổng hợp
37	Trần Xuân Nam	038819/BYT-CCHN	24/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
38	Bùi Văn Lâm	039336/BYT-CCHN	25/01/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
39	Trần Đức Tâm	0025364/BYT-CCHN	19/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
40	Hoàng Hữu Kiên	042793/BYT-CCHN	22/4/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
41	Lê Hoàng Long	042792/BYT-CCHN	22/4/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
42	Lê Tuấn Anh	017567/TH-CCHN	20/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa
43	Nguyễn Quốc Huy	0026524/BYT-CCHN	27/4/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
44	Lê Nam Thắng	002169/BYT-CCHN	26/11/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Phó Giám đốc TT Thần kinh, Trưởng khoa Ngoại thần kinh, TT Thần kinh
45	Hồ Trung	038646/BYT-	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa	Bác sĩ KBCB chuyên

	Luân	CCHN			bệnh CK Ngoại	khoa Ngoại
46	Trần Văn Sĩ	0024650/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Phó Trưởng khoa Ngoại thần kinh, TT Thần kinh
47	Bùi Khương Duy	038696/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại Nhi
48	Nguyễn Lý Thịnh Trường	036531/BYT-CCHN	31/01/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Giám đốc TT Tim mạch, Trưởng khoa Ngoại tim mạch, TT Tim mạch
49	Hoàng Thanh Sơn	0024436/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
50	Nguyễn Tuấn Mai	0025340/BYT-CCHN		Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
51	Trần Quang Vịnh	0024665/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
52	Doãn Vương Anh	038664/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
53	Mai Đình Duyên	038613/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội ngoại khoa tim mạch	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
54	Đỗ Văn Nam	038665/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
55	Tạ Trần Tùng	038655/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
56	Đặng Hoàng Thơm	0024374/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại, Phẫu thuật Tạo hình	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật Tạo hình-Trưởng khoa Sọ mặt và Tạo hình
57	Trần Đình Phụng	037312/BYT-CCHN	05/6/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
58	Phạm Tuấn Hùng	038599/BYT-CCHN	27/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
59	Lương Anh Quân	046230/BYT-CCHN	17/01/2022	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
60	Nguyễn Văn Linh	0024364/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại-Phó Trưởng khoa Ngoại Lồng ngực, TT Ngoại Tổng hợp
61	Phan Hồng Long	044580/BYT-CCHN	05/02/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
62	Nguyễn Công Sơn	044872/BYT-CCHN	05/02/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại

63	Trần Thái Sơn	0013719/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Tai Mũi Họng-Phó Trưởng khoa Tai-Mũi-Họng
64	Nguyễn Xuân Nam	000374/BYT-CCHN	21/6/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng
65	Phí Thị Quỳnh Anh	0024386/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng-Trưởng khoa Tai Mũi Họng
66	Đỗ Hồng Diệp	031802/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng
67	Nguyễn Khắc Trường	0024205/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng
68	Phạm Đăng Hoàng Giang	038653/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng
69	Trịnh Duy Nin	009957/HNO-CCHN	03/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng
70	Vũ Toàn Mạnh	009809/HNO-CCHN	29/11/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng
71	Nguyễn Ngọc Chung	0024200/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Mắt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt-Trưởng khoa Mắt
72	Lưu Thị Quỳnh Anh	0023959/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Mắt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Mắt-Phó Trưởng khoa Mắt
73	Đỗ Thị Thu Thủy	036358/BYT-CCHN	25/12/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Mắt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Mắt
74	Nguyễn Bá Trung	0016848/HNO-CCHN	25/6/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Mắt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt
75	Bùi Thị Hồng Hoa	004204/BYT-CCHN	02/4/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Răng Hàm Mặt- Phó Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp
76	Nguyễn Thị Hoài Thu	0024222/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Răng Hàm Mặt
77	Vũ Kim Quy	0025525/BYT-CCHN	17/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt-Phó Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Viện Đào tạo và Nghiên cứu Sức khỏe Trẻ em

78	Nguyễn Văn Sơn	000003/BYT-CCHN	08/3/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt-Phó Trưởng khoa Sọ mặt và Tạo hình
79	Đỗ Văn Cẩn	000504/BYT-CCHN	25/7/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt-Trưởng khoa Răng-Hàm-Mặt
80	Nguyễn Mai Phương	031830/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt
81	Trịnh Đỗ Vân Ngà	031852/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt
82	Phạm Quốc Khánh	038600/BYT-CCHN	27/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt
83	Nguyễn Thị Hạnh	023942/HNO-CCHN	10/4/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt
84	Phạm Thị Mai Hương	000873/BYT-CCHN	23/8/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Da liễu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Da liễu-Trưởng khoa Da liễu
85	Nguyễn Thị Kim Oanh	000719/BYT-CCHN	06/8/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Da liễu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Da liễu-Phó Trưởng khoa Da liễu
86	Trần Thị Thùy Trang	036871/BYT-CCHN	12/3/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Da liễu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Da liễu
87	Nguyễn Thị Thanh Mai	000305/BYT-CCHN	14/6/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội Nhi, Tâm thần kinh nhi khoa	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội Nhi, Tâm thần kinh nhi khoa
88	Nguyễn Minh Quyết	026351/HNO-CCHN	03/01/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tâm thần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tâm thần
89	Đặng Hải Tú	012198/HP-CCHN	11/3/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tâm thần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tâm thần
90	Nguyễn Hồng Minh	0014270/BYT-CCHN	22/4/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Y học cổ truyền, Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền, Nhi-Trưởng khoa Y học Cổ truyền
91	Phạm Quỳnh Phương	033380/BYT-CCHN	25/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Y học cổ truyền, Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền, Nhi
92	Nguyễn Thị Kim Thanh	000483/BYT-CCHN	09/7/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Y học cổ truyền	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền

93	Lưu Văn Nam	030792/HNO-CCHN	31/8/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Y học cổ truyền	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền
94	Dư Khánh Thiện	048274/BYT-CCHN	30/12/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Y học cổ truyền	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền
95	Nguyễn Văn Luyến	033515/BYT-CCHN	03/9/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền
96	Nguyễn Thu Thủy	0024201/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Phục hồi chức năng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng
97	Nguyễn Hồng Tuyết	033235/BYT-CCHN	09/02/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Phục hồi chức năng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng
98	Nguyễn Xuân Hoa	033305/BYT-CCHN	31/5/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Phục hồi chức năng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng
99	Phạm Thị Duyên	0010631/BYT-CCHN	16/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng
100	Trần Minh Điền	0013682/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Giám đốc Bệnh viện
101	Phan Hữu Phúc	0022607/BYT-CCHN	04/8/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc Bệnh viện, Viện trưởng Viện Đào tạo và Nghiên cứu Sức khỏe Trẻ em
102	Tạ Anh Tuấn	0007452/BYT-CCHN	23/9/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Điều trị tích cực Nội khoa
103	Đậu Việt Hùng	0008706/BYT-CCHN	21/10/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Điều trị tích cực Nội khoa
104	Nguyễn Trọng Dũng	0025824/BYT-CCHN	31/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Cấp cứu và Chống độc
105	Ngô Tiến Đông	0025826/BYT-CCHN	31/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Nội khoa
106	Chu Thanh Sơn	0024613/BYT-CCHN	07/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Nội khoa
107	Nguyễn Văn Thắng	030446/BYT-CCHN	28/8/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Nội khoa
108	Trần Đăng Xoay	031022/BYT-CCHN	04/11/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Nội khoa

109	Bùi Thị Tho	0024229/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Nội khoa
110	Đỗ Anh Tuấn	006039/NĐ-CCHN	18/12/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Nội khoa
111	Thiều Quang Quân	039121/BYT-CCHN	06/12/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Nội khoa
112	Đặng Ánh Dương	0013696/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
113	Phạm Hồng Sơn	0013695/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
114	Nguyễn Thị Thu Dung	0024420/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
115	Nguyễn Đức Thường	004441/BYT-CCHN	23/4/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
116	Phạm Anh Tuấn	0008744/BYT-CCHN	21/10/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
117	Lê Thị Thùy Dung	035161/BYT-CCHN	11/8/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
118	Đỗ Phương	030966/BYT-CCHN	04/11/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
119	Ngô Thị Mừng	035274/BYT-CCHN	15/9/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
120	Đào Hải Hiền	031768/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
121	Nguyễn Văn Thuận	041235/BYT-CCHN	04/11/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
122	Lê Ngọc Duy	002145/BYT-CCHN	26/11/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Cấp cứu và Chống độc
123	Nguyễn Tân Hùng	0028305/BYT-CCHN	20/01/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi--Phó Trưởng khoa Cấp cứu và Chống độc
124	Phạm Văn Tuấn	033659/BYT-CCHN	12/5/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc
125	Trịnh Thị Phong	031790/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc
126	Trần Thu Huyền	031789/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc
127	Trịnh Tuấn Anh	033818/BYT-CCHN	31/5/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc

128	Bùi Thị Thu Hường	038690/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc
129	Trần Quốc Đạt	040690/BYT-CCHN	28/7/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc
130	Cần Văn Quỳnh	040236/BYT-CCHN	19/6/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc
131	Đỗ Thị Xuân Thủy	028898/HNO-CCHN	03/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Khoa Cấp cứu và Chống độc
132	Trần Văn Học	0013684/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
133	Nguyễn Thanh Khải	031783/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
134	Đỗ Minh Loan	0013686/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Sức khỏe vị thành niên
135	Thân Thị Sa	0024072/BYT-CCHN	28/12/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
136	Trịnh Xuân Long	0007141/BYT-CCHN	17/9/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng phòng Quản lý chất lượng
137	Nguyễn Thị Hằng	0023999/BYT-CCHN	28/12/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng phòng Quản lý chất lượng
138	Lê Kiên Ngải	0020745/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Dự phòng và Kiểm soát nhiễm khuẩn
139	Hồ Anh Tuấn	0023991/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
140	Nguyễn Thị Út	0025136/BYT-CCHN	23/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
141	Phạm Tuấn Quyết	036734/BYT-CCHN	12/02/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
142	Bùi Công Thắng	0013712/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Điều trị Tự nguyện
143	Phạm Quốc Khương	0013713/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Điều trị Tự nguyện
144	Nguyễn Thị Thu Thủy	0024078/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Khám bệnh Chuyên khoa
145	Trần Thị Thủy	031749/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi

146	Nguyễn Thị Thái Hà	0013715/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Điều trị Tự nguyện
147	Đặng Thái Bình	0024431/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
148	Hoàng Thị Anh	0027431/BYT-CCHN	13/8/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
149	Phan Thị Ngọc Lan	002165/BYT-CCHN	26/11/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
150	Đinh Thị My	0020773/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
151	Trịnh Thị Thanh Huyền	0020777/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
152	Nguyễn Thị Thanh Phúc	0020775/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Nhi tổng quát 1, TT Quốc tế
153	Tuấn Thị Minh Tâm	0025516/BYT-CCHN	17/12/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
154	Nguyễn Thị Mai	0024688/BYT-CCHN	07/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
155	Nguyễn Thị Ngọc Tú	0015543/BYT-CCHN	22/01/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
156	Vũ Thị Như Luyện	004205/BYT-CCHN	02/4/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
157	Vũ Thị Tâm	0020770/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Khám bệnh Chuyên khoa
158	Nguyễn Thị Hà	0024325/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Huyết học	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Huyết học
159	Hoàng Thị Thanh Mai	0007170/BYT-CCHN	17/9/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc TT Quốc tế, Trưởng khoa Nhi tổng quát 2, TT Quốc tế
160	Đoàn Thị Mai Thanh	000680/BYT-CCHN	06/8/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Khám bệnh, TT Quốc tế
161	Trần Thị Chuyên	0024052/BYT-CCHN	28/12/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
162	Bùi Song Hương	0020771/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
163	Mai Thị Giang	036677/BYT-CCHN	09/02/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
164	Ngô Thị	0023977/BYT-	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa	Bác sĩ KBCB chuyên

	Phuong Nga	CCHN			bệnh CK Nhi	khoa Nhi
165	Trần Thị Na	0027759/BYT-CCHN	07/9/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
166	Nguyễn Ngọc Văn	000444/BYT-CCHN	03/7/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Nhi tổng quát 3, TT Quốc tế
167	Nguyễn Thị Thu Hiền	029761/BYT-CCHN	31/5/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
168	Lại Thủy Thanh	041349/BYT-CCHN	04/11/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
169	Nguyễn Hoàng Lan	041236/BYT-CCHN	04/11/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
170	Nguyễn Thị Huyền	038441/BYT-CCHN	24/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
171	Vũ Tùng Lâm	038805/BYT-CCHN	24/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
172	Nguyễn Ngọc Trai	040988/BYT-CCHN	16/8/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
173	Nguyễn Văn Lâm	0013701/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Giám đốc TT Bệnh nhiệt đới
174	Nguyễn Phương Thảo	037061/BYT-CCHN	15/4/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
175	Phạm Thị Quế	039348/BYT-CCHN	25/01/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
176	Cần Huyền Hân	026203/HNO-CCHN	10/12/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
177	Nguyễn Văn Sâm	0020807/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
178	Đỗ Thiện Hải	0013702/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc TT Bệnh nhiệt đới, Trưởng khoa Nội tổng quát, TT Bệnh nhiệt đới
179	Trần Văn Toàn	031804/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
180	Phạm Thế Việt	031798/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
181	Lê Quỳnh Chi	0013812/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Miễn dịch-Dị ứng-Khớp
182	Nguyễn Thị Bích Hạnh	0006454/BYT-CCHN	04/9/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Cấp cứu và Điều trị ban ngày, TT Quốc tế

183	Nguyễn Thị Vân Anh	0026422/BYT-CCHN	14/4/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Miễn dịch-Dị ứng-Khớp
184	Nguyễn Ngọc Quỳnh Lê	0024001/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Ghép tế bào gốc, TT Tế bào gốc
185	Chu Hồng Hạnh	036341/BYT-CCHN	25/12/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
186	Nguyễn Thị Hương Giang	0007434/BYT-CCHN	23/9/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Phục hồi chức năng
187	Trần Vĩnh Sơn	038720/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
188	Hồ Bích Vân	038658/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Khám bệnh Đa khoa
189	Nguyễn Văn Nam	035285/BYT-CCHN	15/9/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
190	Nguyễn Văn Đương	037877/BYT-CCHN	10/7/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
191	Hà Phương Anh	0004376/QB-CCHN	14/3/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
192	Nguyễn Việt Hùng	040237/BYT-CCHN	19/6/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
193	Lưu Thị Hằng	038442/BYT-CCHN	24/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
194	Đàm Thị Thảo	041223/BYT-CCHN	04/11/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
195	Trịnh Thị Hiền	023684/HNO-CCHN	06/3/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
196	Nguyễn Thị Thanh Thúy	026347/HNO-CCHN	03/01/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
197	Đặng Thị Thúy Nga	042186/BYT-CCHN	11/02/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
198	Trần Hoàng Linh	028912/HNO-CCHN	04/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
199	Nguyễn Văn Tinh	042422/BYT-CCHN	24/3/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
200	Phạm Thị Thanh Tâm	0020840/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Khám bệnh, TT Quốc tế

201	Đinh Thị Hồng	031762/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Nhi tổng quát 2, TT Quốc tế
202	Nguyễn Anh Tuấn	0024363/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Khám và Điều trị ban ngày
203	Lã Thị Bích Hồng	0024169/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
204	Phạm Văn Tuấn	002894/HP-CCHN	07/11/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
205	Vũ Thị Thanh Huyền	031800/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
206	Vũ Thị Thanh	0024038/BYT-CCHN	28/12/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Khám và Điều trị ban ngày
207	Đỗ Đức Trục	037196/BYT-CCHN	10/5/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
208	Đặng Phương Thúy	037938/BYT-CCHN	15/7/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
209	Trần Thị Thùy Linh	038602/BYT-CCHN	27/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
210	Bùi Vũ Anh	038489/BYT-CCHN	24/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
211	Bùi Thanh Thúy	040691/BYT-CCHN	28/7/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
212	Phạm Ngọc Toàn	0020841/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
213	Nguyễn Thị Huyền Sâm	036181/BYT-CCHN	01/12/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
214	Đào Minh Trí	032652/BYT-CCHN	04/4/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
215	Đỗ Tiến Sơn	040339/BYT-CCHN	28/6/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
216	Vũ Thị Bích Diệp	016310/TH-CCHN	30/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
217	Phan Thị Thúy Ngân	029048/HNO-CCHN	20/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
218	Phan Thị Kiều Oanh	029035/HNO-CCHN	20/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
219	Ngô Anh Vinh	0025906/BYT-CCHN	27/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Sức khỏe vị thành niên

220	Lê Thị Hà	0013694/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Giám đốc TT Sơ sinh, TK ĐTTC sơ sinh, TT Sơ sinh
221	Trịnh Thị Thu Hà	0023980/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
222	Chu Lan Hương	0024146/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
223	Vũ Thị Tâm	037732/BYT-CCHN	06/7/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
224	Nguyễn Thị Trang	031817/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
225	Doãn Thị Hương Hào	031816/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
226	Trần Thị Thanh Hằng	032357/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng phòng Hợp tác quốc tế
227	Đặng Thị Thủy	038820/BYT-CCHN	24/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
228	Hà Thị Kiều Oanh	038681/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
229	Đặng Thị Thu Thủy	038660/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
230	Đàm Đại Tá	038688/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
231	Nguyễn Phạm Anh Hoa	0013703/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Gan mật
232	Đỗ Văn Đô	0013704/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Gan mật
233	Bạch Thị Ly Na	0024361/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
234	Nguyễn Văn Ngoan	000459/BYT-CCHN	03/7/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
235	Nguyễn Thị Thu Trang	031769/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
236	Lương Thị Minh	031761/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
237	Lê Thị Hương	0023974/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
238	Phạm Thị Thanh Nga	0024123/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
239	Đặng Thị Cẩm Bằng	037215/BYT-CCHN	10/5/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
240	Nguyễn Hồng Phúc	039098/BYT-CCHN	06/12/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi

241	Nguyễn Lợi	0023970/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Nội soi tiêu hóa	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Tiêu hóa
242	Lưu Thị Mỹ Thục	0013720/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Dinh dưỡng
243	Nguyễn Thị Hằng Nga	0023976/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
244	Nguyễn Thị Hằng	0023975/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
245	Hà Thị Hồng Giang	0024179/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
246	Phạm Thị Huyền Trang	034434/BYT-CCHN	23/6/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
247	Lê Hồng Quang	0024114/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc TT Tim mạch, Trưởng khoa Nội tim mạch, TT Tim mạch
248	Lê Thị Phụng	0025486/BYT-CCHN	28/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Phó Trưởng khoa Nội tim mạch, TT Tim mạch
249	Vũ Thanh Bình	038713/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
250	Nguyễn Minh Đức	038712/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
251	Lương Minh Cảnh	035282/BYT-CCHN	15/9/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
252	Trần Thị Vân	037748/BYT-CCHN	06/7/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
253	Lê Mỹ Hạnh	036458/BYT-CCHN	18/01/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
254	Nguyễn Hương Giang	035278/BYT-CCHN	15/9/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
255	Nguyễn Thị Vân Anh	038638/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
256	Nguyễn Thị Trang	037090/BYT-CCHN	28/6/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
257	Nguyễn Minh Vương	031807/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Nội tim mạch, TT Tim mạch
258	Nguyễn	039122/BYT-	06/12/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa	Bác sĩ KBCB chuyên

	Văn Trung	CCHN			bệnh CK Nhi	khoa Nhi
259	Nguyễn Bảo Hạnh	040340/BYT-CCHN	28/6/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
260	Hoàng Việt	042381/BYT-CCHN	10/3/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
261	Quách Tiến Bảng	0024264/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
262	Cao Việt Tùng	029833/BYT-CCHN	10/6/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc Bệnh viện, Phụ trách khoa Điều trị tích cực ngoại tim mạch, TT Tim mạch
263	Nguyễn Hữu Minh	0024126/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
264	Đặng Văn Thúc	0010100/BYT-CCHN	02/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Phó Trưởng khoa Điều trị tích cực ngoại tim mạch, TT Tim mạch
265	Dương Khánh Toàn	0024204/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
266	Nguyễn Hoàng Linh Chi	037062/BYT-CCHN	15/4/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
267	Phạm Văn Xương	008263/HP-CCHN	26/11/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
268	Vũ Đức Khang	042045/BYT-CCHN	20/01/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
269	Nguyễn Thu Hương	0013707/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Thận và Lọc máu
270	Thái Thiên Nam	005148/BYT-CCHN	18/6/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Thận và Lọc máu
271	Dương Thị Thanh Bình	0026412/BYT-CCHN	11/4/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
272	Nguyễn Thị Ngọc	0026418/BYT-CCHN	14/4/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
273	Nguyễn Thị Thùy Liên	0024396/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
274	Vũ Chí Dũng	030605/BYT-CCHN	10/10/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Giám đốc TT Nội tiết, Chuyển hóa, Di truyền và Liệu pháp phân tử

275	Bùi Phương Thảo	0013708/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc TT Nội tiết, Chuyển hóa, Di truyền và Liệu pháp phân tử, Trưởng khoa Nội tiết và Đái tháo đường, TT Nội tiết, Chuyển hóa, Di truyền và Liệu pháp phân tử
276	Nguyễn Ngọc Khánh	0024073/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc TT Nội tiết, Chuyển hóa, Di truyền và Liệu pháp phân tử, Trưởng khoa Rối loạn chuyển hóa bẩm sinh, TT Nội tiết, Chuyển hóa, Di truyền và Liệu pháp phân tử
277	Cán Thị Bích Ngọc	000720/BYT-CCHN	06/8/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Di truyền lâm sàng và liệu pháp phân tử, TT Nội tiết, Chuyển hóa, Di truyền và Liệu pháp phân tử
278	Đỗ Thị Thanh Mai	031828/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
279	Nguyễn Trọng Thành	032651/BYT-CCHN	04/4/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
280	Nguyễn Thu Hà	031827/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
281	Cao Vũ Hùng	0013709/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Giám đốc TT Thần kinh, Trưởng khoa Nội thần kinh, TT Thần kinh
282	Đặng Anh Tuấn	0024647/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Thăm dò chức năng kinh, TT Thần kinh
283	Lê Ngọc Anh	0024362/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
284	Phạm Thị Vân Anh	0024628/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
285	Nguyễn Thị Thu Hiền	000897/HNO-CCHN	18/6/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
286	Nguyễn	041297/BYT-	04/11/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa	Bác sĩ KBCB chuyên

	Danh Ngôn	CCHN			bệnh CK Nhi	khoa Nhi
287	Nguyễn Thị Bích Vân	005057/BYT-CCHN	31/5/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Nội thần kinh, TT Thần kinh
288	Nguyễn Thị Thảo	005028/BYT-CCHN	31/5/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
289	Nguyễn Thị Vân	037060/BYT-CCHN	15/4/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
290	Bùi Ngọc Lan	0013710/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Ung bướu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Ung bướu-Giám đốc TT Ung thư kiêm Phụ trách K. Hóa trị tích cực và Điều trị kỹ thuật cao, TT Ung thư
291	Trần Thu Hà	0023997/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Ung bướu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Ung bướu
292	Nghiêm Ngọc Linh	031834/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Ung bướu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Ung bướu-Trưởng khoa Khám bệnh chuyên và Điều trị ban ngày, TT Ung thư
293	Nguyễn Hoài Anh	030254/BYT-CCHN	26/7/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Ung bướu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Ung bướu-Phó Giám đốc TT Ung thư kiêm Trưởng khoa Ung thư, TT Ung thư
294	Trần Thị Liên Nhi	038483/BYT-CCHN	24/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Ung bướu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Ung bướu
295	Nguyễn Thị Mai Hương	0013705/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Huyết học	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Huyết học-Phụ trách khoa Huyết học lâm sàng
296	Nguyễn Hoàng Nam	0013706/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Huyết học	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Huyết học-Phó Trưởng khoa Huyết học lâm sàng
297	Trần Thị Mạnh	0024659/BYT-CCHN	7/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Huyết học	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Huyết học
298	Lưu Thị Nhân	031832/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
299	Nguyễn Quỳnh Anh	038488/BYT-CCHN	24/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi

300	Lê Thị Hồng Hanh	000236/BYT-CCHN	30/5/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Giám đốc TT Hô hấp, Phụ trách khoa Hô hấp 1, TT Hô hấp
301	Đào Minh Tuấn	000455/BYT-CCHN	03/7/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
302	Hoàng Thị Thu Hằng	029782/BYT-CCHN	31/5/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
303	Nguyễn Thị Thu Nga	0024689/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
304	Lê Vũ Anh	038325/BYT-CCHN	04/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
305	Nguyễn Thị Ngọc Trân	0020787/BYT-CCHN	20/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
306	Trương Thị Việt Nga	029785/BYT-CCHN	31/5/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
307	Nguyễn Thị Lê	037940/BYT-CCHN	15/7/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
308	Trịnh Thị Dung	0024058/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
309	Phùng Đăng Việt	0024365/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Khám và Thăm dò hô hấp, TT Hô hấp
310	Phạm Vũ Út	040338/BYT-CCHN	28/6/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
311	Nguyễn Đăng Quyết	0024617/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc trung tâm kiêm Trưởng khoa Hô hấp 2, TT Hô hấp
312	Nguyễn Thị Thanh Bình	000997/BYT-CCHN	26/9/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
313	Bùi Thị Thúy Nhung	029784/BYT-CCHN	31/5/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
314	Nguyễn Thị Hồng Loan	040692/BYT-CCHN	28/7/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
315	Nguyễn Thị Mai Hoàn	000456/BYT-CCHN	03/7/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Khám bệnh Đa khoa
316	Lê Thị Hoa	0023279/BYT-CCHN	11/9/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Khám bệnh Chuyên khoa

317	Lê Thanh Chương	002058/BYT-CCHN	16/11/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Giám đốc trung tâm kiêm Trưởng khoa Hồi sức hô hấp, TT Hô hấp
318	Hoàng Phương Thanh	037216/BYT-CCHN	10/5/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
319	Nguyễn Hồng Nhung	040693/BYT-CCHN	28/7/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
320	Nguyễn Mai Hương	0013692/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Tâm thần
321	Vũ Ngân Quỳnh	036674/BYT-CCHN	09/02/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
322	Nguyễn Thị Lệ Thu	001000/BYT-CCHN	26/9/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
323	Nguyễn Thị Việt Hà	000165/BYT-CCHN	22/5/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Tiêu hóa
324	Đặng Thị Hải Vân	0009829/BYT-CCHN	27/11/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phụ trách phòng Quản lý đào tạo, Viện Nghiên cứu Sức khỏe trẻ em
325	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	035170/BYT-CCHN	11/8/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
326	Nguyễn Thị Hải Anh	031799/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
327	Đỗ Thị Minh Phương	029816/BYT-CCHN	10/6/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
328	Nguyễn Thị Thúy Hồng	000188/BYT-CCHN	22/5/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Dinh dưỡng
329	Nguyễn Thị Hương Mai	0009831/BYT-CCHN	27/11/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
330	Phạm Thu Nga	0009837/BYT-CCHN	27/11/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
331	Nguyễn Thị Phương Mai	0028383/BYT-CCHN	20/01/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
332	Chu Thị Phương Mai	023738/HNO-CCHN	05/3/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
333	Nguyễn Thị Thanh Nhài	042421/BYT-CCHN	24/3/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi

334	Vũ Hải Yến	029016/HNO-CCHN	17/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
335	Nguyễn Thanh Hải	043201/BYT-CCHN	24/8/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Trưởng khoa Khám bệnh tim mạch và Điện sinh lý, TT Tim mạch
336	Bùi Đức Vũ	042181/BYT-CCHN	11/02/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
337	Phạm Văn Trường	042395/BYT-CCHN	10/3/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
338	Nguyễn Đức Thiện	041478/BYT-CCHN	05/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
339	Nguyễn Đức Hà	041722/BYT-CCHN	30/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
340	Lê Thùy Linh	031148/HNO-CCHN	16/10/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
341	Nguyễn Văn Minh	043345/BYT-CCHN	24/8/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
342	Ngô Thị Xuyên	000490/BG-CCHN	02/4/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
343	Đỗ Thị Đài Trang	008036/TB-CCHN	27/9/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
344	Lương Thị Phượng	0026192/BYT-CCHN	20/3/2015	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
345	Vũ Thị Hải Yến	042483/BYT-CCHN	03/4/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
346	Trần Hoàng	044215/BYT-CCHN	27/11/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
347	Trần Minh Vương	031407/HNO-CCHN	18/11/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
348	Đào Thị Hiền	031433/HNO-CCHN	18/11/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
349	Đặng Thị Kim Giang	031729/HNO-CCHN	30/12/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
350	Nguyễn Thị Thanh	039279/BYT-CCHN	14/01/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
351	Phạm Thị Chúc	043756/BYT-CCHN	23/10/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
352	Nghiêm Thị Thắm	044290/BYT-CCHN	28/12/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
353	Nguyễn Hồng Sơn	043483/BYT-CCHN	22/8/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
354	Nguyễn Thị Hương Thảo	029051/HNO-CCHN	20/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
355	Nguyễn Huy Khánh	041503/BYT-CCHN	05/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
356	Quách Thị	043137/BYT-	10/7/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa	Bác sĩ KBCB chuyên

	Quyên	CCHN			bệnh CK Nhi	khoa Nhi
357	Nguyễn Hà Châm	038603/BYT-CCHN	27/9/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
358	Phạm Thị Hồng	007012/NĐ-CCHN	20/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
359	Bùi Thị Thúy Quỳnh	007014/NĐ-CCHN	20/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
360	Phạm Thị Hải Yến	044622/BYT-CCHN	30/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
361	Nguyễn Thị Hằng	017552/TH-CCHN	07/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
362	Đinh Thị Hoa	0003730/HNA-CCHN	05/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
363	Phạm Thị Bình	017614/TH-CCHN	20/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
364	Hoàng Tuấn Khang	042050/BYT-CCHN	20/01/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
365	Nguyễn Thị Thanh Lam	042252/BYT-CCHN	27/02/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
366	Nguyễn Đình Hoàng	041878/BYT-CCHN	20/01/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
367	Nguyễn Văn Hoàng	041875/BYT-CCHN	20/01/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
368	Vũ Đức Anh	041515/BYT-CCHN	05/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
369	Nguyễn Thị Hương	041714/BYT-CCHN	30/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
370	Nguyễn Khuê	041877/BYT-CCHN	20/01/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
371	Hoàng Thị Phương Thảo	042482/BYT-CCHN	03/4/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
372	Dương Thị Hồng Vân	041479/BYT-CCHN	05/12/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
373	Phan Ngọc	006338/HT-CCHN	20/11/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
374	Đỗ Đình Hải	044656/BYT-CCHN	30/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
375	Hoàng Ngọc Cảnh	044634/BYT-CCHN	30/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
376	Đào Công Hùng	045127/BYT-CCHN	18/3/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
377	Chu Ngọc Anh	044624/BYT-CCHN	30/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
378	Nguyễn	045310/BYT-	28/4/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa	Bác sĩ KBCB chuyên

	Minh Trang	CCHN			bệnh CK Nhi	khoa Nhi
379	Nguyễn Đăng Hoàn	019173/HNO-CCHN	16/5/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
380	Trần Thị Anh Thương	038710/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
381	Hoàng Kim Lâm	0024758/BYT-CCHN	07/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
382	Phan Văn Nhã	005641/BN-CCHN	14/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
383	Đào Thị Nguyệt	028525/HNO-CCHN	07/10/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
384	Nguyễn Ngọc Huy	005141/BN-CCHN	07/10/2019	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại
385	Nguyễn Đức Anh	045867/BYT-CCHN	13/9/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
386	Đặng Thị Thanh Huyền	043783/BYT-CCHN	23/10/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
387	Ngô Quốc Thái	044209/BYT-CCHN	27/11/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
388	Trần Thị Mỹ Hạnh	043659/BYT-CCHN	16/9/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
389	Vũ Quang Trung	006752/TB-CCHN	27/11/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
390	Nguyễn Thị Ngọc Hồng	033954/HNO-CCHN	16/12/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
391	Nguyễn Thị Bích Ngọc	005969/HY-CCHN	26/01/2022	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
392	Phạm Thảo Nguyên	005968/HY-CCHN	26/01/2022	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
393	Nguyễn Phú Tường	044825/BYT-CCHN	05/02/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
394	Bùi Thị Khánh Ngọc	033920/HNO-CCHN	16/12/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
395	Thân Hoàng Sơn	045484/BYT-CCHN	10/5/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
396	Phan Tuấn Hưng	034027/HNO-CCHN	23/12/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
397	Lê Thị Thu Thảo	044577/BYT-CCHN	14/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
398	Ngô Mạnh Kha	044576/BYT-CCHN	14/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi
399	Lê Nhật Cường	017572/TH-CCHN	20/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi

400	Lê Đình Công	000182/BYT-CCHN	22/5/2012	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi-Phó Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh
401	Lê Hồng Nhung	0022211/BYT-CCHN	07/7/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh-Phụ trách TT Chỉ đạo tuyến
402	Trần Phan Ninh	003347/BYT-CCHN	06/02/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh-Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh
403	Lê Thị Kim Ngọc	031826/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh-Phó Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh
404	Nguyễn Đức Hạnh	035283/BYT-CCHN	15/9/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
405	Hoàng Tùng Lâm	030249/BYT-CCHN	26/7/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
406	Nguyễn Thị Thanh Hương	038627/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
407	Bùi Khắc Hiếu	0020554/BYT-CCHN	08/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
408	Vũ Thị Dinh	0022213/BYT-CCHN	07/7/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
409	Lê Hoài Giang	038607/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
410	Hoàng Văn Tám	0022212/BYT-CCHN	07/7/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
411	Phạm Văn Sơn	031838/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
412	Chu Nguyên Hải	031013/BYT-CCHN	04/11/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
413	Vũ Việt Phương	038632/BYT-CCHN	04/10/2018	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
414	Nguyễn Quỳnh Mai	044655/BYT-CCHN	30/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

415	Nguyễn Văn Long	043033/BYT-CCHN	22/6/2020	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
416	Nguyễn Thanh Bình	035280/BYT-CCHN	15/9/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Huyết học, Miễn dịch	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Huyết học, Miễn dịch-Phụ trách trung tâm Tế bào gốc
417	Trần Thị Chi Mai	030952/BYT-CCHN	04/11/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Hóa sinh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Hóa sinh-Trưởng khoa Sinh hóa
418	Hà Thị Thanh Huyền	0024009/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Truyền máu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Truyền máu-Trưởng khoa Truyền máu
419	Phạm Thị Thu	0024371/BYT-CCHN	20/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Huyết học	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Huyết học
420	Lương Thị Nghiêm	0013688/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Huyết học	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Huyết học-Phụ trách khoa Huyết học
421	Đặng Thị Hà	0024209/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Huyết học, Truyền máu	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Huyết học, Truyền máu-Trưởng khoa Miễn dịch, TT Tế bào gốc
422	Nguyễn Thị Duyên	031831/BYT-CCHN	24/01/2017	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Xét nghiệm	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Xét nghiệm-Phó Trưởng khoa Huyết học
423	Vũ Thị Tú Uyên	004233/BYT-CCHN	02/4/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Hóa sinh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Hóa sinh-Phó Trưởng khoa Hóa sinh
424	Trần Thị Thu Trang	0025252/BYT-CCHN	28/12/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Sinh hóa	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Sinh hóa-Phó Trưởng khoa Hóa sinh
425	Đặng Minh Hoài	030782/BYT-CCHN	24/10/2016	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Hóa sinh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Hóa sinh
426	Hoàng Thị Bích Ngọc	0013690/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Vi sinh, Xét nghiệm	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Vi sinh, Xét nghiệm-Trưởng khoa Vi sinh
427	Lê Công Dân	0023952/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Vi

					nghiệm Vi sinh	sinh
428	Ngô Diễm Ngọc	0013689/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Di truyền	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Di truyền-Trưởng khoa Di truyền và Sinh học phân tử
429	An Thùy Lan	0025329/BYT-CCHN	20/11/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Y sinh học di truyền	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y sinh học di truyền
430	Hoàng Ngọc Thạch	0013718/BYT-CCHN	27/12/2013	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi, Xét nghiệm Giải phẫu bệnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi, Xét nghiệm Giải phẫu bệnh-Trưởng khoa Giải phẫu bệnh
431	Phó Hồng Điệp	0023978/BYT-CCHN	28/10/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Giải phẫu bệnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Giải phẫu bệnh-Phó Trưởng khoa Giải phẫu bệnh
432	Trương Tuyên Huân	0020830/BYT-CCHN	28/5/2014	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Xét nghiệm Giải phẫu bệnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Xét nghiệm Giải phẫu bệnh
433	Trần Thị Thúy	044644/BYT-CCHN	30/01/2021	Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh CK Giải phẫu bệnh	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Giải phẫu bệnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

-----***-----

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC PHỐI HỢP ĐÀO TẠO
THỰC HÀNH CHUYÊN NGÀNH SẢN PHỤ KHOA**

Số: ..1.1..../2025/HĐĐT-BVNTW

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;

Căn cứ Luật khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành Sức khỏe;

Căn cứ Quyết định số 4951/QĐTC ngày 20/11/1978 của UBND TP. Hà Nội về việc thành lập Bệnh viện Phụ sản Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 16/1/2017 của UBND TP. Hà Nội về việc tổ chức lại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở sát nhập Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản Hà Nội và Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản Hà Đông vào Bệnh viện Phụ sản Hà Nội;

Căn cứ Bản công bố số 2014/TB-SYT của Sở Y tế Hà Nội ngày 09 tháng 05 năm 2023 về việc Công bố Bệnh viện Phụ sản Hà Nội là cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, ngày 17..tháng 3..năm 2025, các bên gồm:

Bên A: BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

- Địa chỉ : 18/879 La Thành, Đống Đa, Hà Nội
- Đại diện : Ông Trần Minh Điền Chức vụ: Giám đốc Bệnh viện
- Điện thoại : 84.4.6273.8883
- Tài khoản số : 2160888989
- Ngân hàng : TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Đống Đa



Bên B: BỆNH VIỆN PHỤ SẢN HÀ NỘI

- Địa chỉ : Đường La Thành, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội
- Đại diện : Ông Mai Trọng Hưng Chức vụ: Giám đốc Bệnh viện
- Điện thoại : 024 38.343.181
- Mã số thuế : 0101437558
- Tài khoản :

+ Chủ tài khoản: Bệnh viện Phụ sản Hà Nội

+ Số tài khoản: 332266666888 tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank), chi nhánh Hà Nội.

Sau khi thảo luận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng nguyên tắc với các điều khoản như sau:

Điều 1: NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG

Theo nhu cầu của Bên A, Bên B đồng ý tiếp nhận hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với nội dung Sản Phụ khoa cho đối tượng là các bác sỹ y khoa do Bên A gửi sang thực hành.

Điều 2: THỜI GIAN, NỘI DUNG, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN ĐÀO TẠO

- Thời gian thực hiện Hợp đồng: 05 năm kể từ ngày ký.
- Số lượng học viên: Tối đa 40 học viên tại một thời điểm.
- Địa điểm đào tạo: Tại các khoa/phòng/trung tâm thuộc Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội, theo sự bố trí, phân công của người phụ trách của Bên B.

- Thời gian đào tạo: 01 tháng cho mỗi học viên. Học viên thực hành 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần theo giờ hành chính và tham gia trực theo quy định của Bệnh viện.

- Nội dung chuyên môn thực hành: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh về chuyên ngành Sản phụ khoa dưới sự hướng dẫn, giám sát, cho phép của các cán bộ được phân công hướng dẫn thực hành theo quy định và phải tuân thủ nội quy, quy định tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội.

Điều 3: KINH PHÍ, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN

3.1. Kinh phí

Kinh phí đào tạo được xác định theo số lượng học viên thực tế từng đợt của Bên A được gửi sang Bên B thực hành với đơn giá 3.000.000 đồng/học viên/tháng (Bằng chữ: Ba triệu đồng) và thanh toán theo từng khóa sau khi học viên kết thúc thực hành tại Bên B. Đơn giá này được điều chỉnh hàng năm bằng thỏa thuận Phụ lục Hợp đồng giữa hai bên.

3.2. Phương thức và hình thức thanh toán

Bên A thanh toán cho Bên B trong vòng 30 ngày làm việc kể từ khi Bên B nhận được đầy đủ bộ hồ sơ thanh toán (Hoá đơn Giá trị gia tăng, Biên bản nghiệm thu, Bảng

xác nhận giá trị khối lượng công việc hoàn thành – mẫu 08a, Đề nghị thanh toán,...)
bằng tiền Việt Nam đồng theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản:

- + Chủ tài khoản: Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
- + Số tài khoản: 332266666888 tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank), chi nhánh Hà Nội.

Điều 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

4.1. Bên A có quyền

- Cử cán bộ phụ trách để phối hợp với Bên B xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai công việc theo Hợp đồng.
- Cử học viên có đủ sức khỏe và trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung đào tạo đã đề xuất sang học tập tại Bên B.
- Phối hợp với cán bộ Bên B để quản lý, giám sát trong quá trình thực hành.
- Chấm dứt Hợp đồng đào tạo nếu Bên B vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

4.2. Bên A có nghĩa vụ

- Chịu trách nhiệm tuyển sinh, lưu trữ hồ sơ của học viên.
- Thanh toán kịp thời và đúng hạn cho Bên B theo quy định tại Điều 3 Hợp đồng.
- Phối hợp với Bên B trong quá trình đào tạo để kết quả đào tạo đạt chất lượng theo yêu cầu.
- Bên A chịu trách nhiệm và đảm bảo người thực hành do Bên A cử đến để tham gia đào tạo thực hành phải tuân thủ các nội quy, quy chế của Bên B và đảm bảo bảo mật thông tin của người bệnh trong suốt quá trình thực hành tại Bên B.

Điều 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

5.1. Bên B có quyền

- Bố trí, phân công cán bộ chuyên môn để hướng dẫn người thực hành theo đúng các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng.
- Chấm dứt Hợp đồng đào tạo nếu Bên A vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.
- Thu kinh phí đào tạo thực hành theo thỏa thuận với Bên A quy định tại Điều 3 Hợp đồng.

5.2. Bên B có nghĩa vụ

- Chịu trách nhiệm cử người hướng dẫn thực hành có đủ tiêu chuẩn theo quy định tham gia đào tạo và chịu trách nhiệm nội dung thực hành trong thời gian học viên đăng ký thực hành.
- Thực hiện công việc đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ theo yêu cầu của Bên A.

- Bảo mật các thông tin liên quan đến Hợp đồng này, cũng như các cam kết khác giữa 2 bên và không thảo luận các nội dung này với các đối tác khác của Bên A.

- Bên B cấp giấy xác nhận quá trình thực hành theo quy định cho mỗi học viên khi kết thúc thời gian thực hành.

Điều 6. ĐIỀU KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở: thiên tai, hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, thời tiết khắc nghiệt, chiến tranh, đình công, bãi công, bạo loạn, dịch bệnh, kiểm dịch... hoặc bất kỳ sự thay đổi chính sách, Pháp luật hoặc hành động nào của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ảnh hưởng tới các Bên.

Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trong vòng 03 ngày làm việc kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trường hợp do sự kiện bất khả kháng mà một trong các Bên không thực hiện được Hợp đồng thì không bị xem là hành vi vi phạm Hợp đồng.

Điều 7. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra Toà án kinh tế phân xử, phán quyết của Toà án là quyết định cuối cùng.

Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm được ghi trong Hợp đồng này, gây ra thiệt hại về kinh tế cho Bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường các giá trị thiệt hại đó.

Điều 8: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Hợp đồng này đã được hai bên đọc kỹ, hiểu rõ và cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thoả thuận, không đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ Hợp đồng. Bên nào không thực hiện hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng mà không được sự chấp thuận của bên kia, sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường các thiệt hại gây ra cho các bên liên quan.

Các sửa đổi, bổ sung đối với Hợp đồng này phải được thống nhất giữa hai bên, được lập thành văn bản và do đại diện có thẩm quyền của hai bên ký kết.

Hợp đồng này được điều chỉnh theo pháp luật của Việt Nam.

Hai bên chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện Hợp đồng này. Nếu có mâu thuẫn hoặc tranh chấp phát sinh, hai bên phải thông báo kịp thời bằng văn bản và tích cực cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác.

Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC


Trần Minh Điển

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC


Mai Trọng Hưng

HÀ NỘI